TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG

Bản án: 31/2017/DS-ST
Ngày: 28/8/2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Lê Thị Thanh Vân.

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2017/TLST–DS ngày 23/3/2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2017/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2017/QĐST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1973. (có mặt)

Địa chỉ: đường L, khóm 6, phường M, thành phố H, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Phạm Hoàng X, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Địa chỉ: đường L, khóm 7, phường B, thành phố H, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 15/02/2017, có bổ sung ngày14/3/2017, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng T trình bày:

Do có quen biết nên vào ngày 08/9/2016 anh có cho anh Phạm Hoàng X mượn số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng), hứa ba ngày sau trả (ngày 11/9/2016); nhưng khi ghi biên nhận anh X ghi hẹn 01 tháng trả lại. Tuy nhiên, đã quá thời gian và liên lạc qua điện thoại thì anh X hứa trả nhưng vẫn không thực hiện. Do đó, nay anh yêu cầu Tòa án buộc anh X trả cho anh số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng) và không yêu cầu trả lãi.

* Bị đơn anh Phạm Hoàng X không gửi tự khai trình bày ý kiến cho Tòa án và vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết đối với vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp.Long Xuyên có ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: đúng theo qui định của pháp luật.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng qui định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ: đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông T. Buộc bị đơn ông X có trách nhiệm trả cho ông T số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn anh Phạm Hoàng X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ những vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông X.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo anh Nguyễn Hoàng T do quen biết và được biết anh Phạm Hoàng X công tác tại Đội cảnh sát giao thông Long Xuyên, nên ngày 08/9/2016 anh có cho anh X vay số tiền 410.000.000đồng (Bốn trăm mười triệu đồng), thỏa thuận ba ngày sau trả (ngày 11/9/2016) để anh X đáo hạn Ngân hàng. Anh X có viết và ký tên vào biên nhận ngày 08/9/2016, nhưng khi ghi biên nhận thì anh X ghi

thời hạn trả 01 tháng và anh cũng đồng ý. Đến hạn trả, anh đã có đến liên hệ nhiều lần yêu cầu anh X trả số tiền trên nhưng anh X cứ hứa hẹn không trả. Do đó, nay anh yêu cầu buộc anh X phải có trách nhiệm trả cho anh số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

Xét thấy, anh Phạm Hoàng X đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng qui định pháp luật, nhưng anh X không đến Tòa án và không cung cấp văn bản trình bày ý kiến xem như là đã tự từ bỏ quyền lợi của mình. Căn cứ theo biên nhận ngày 08/9/2016 thể hiện: anh Phạm Hoàng X; Công tác tại Đội CSĐT Long Xuyên; Có mượn của anh T số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng) hẹn một tháng sẽ trả lại đủ nếu sai hoàn toàn chịu trách nhiệm và anh X có ký tên, ghi họ tên phía dưới. Điều đó cho thấy anh X có nhận vay của anh T số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng). Nay anh T cho rằng anh X chưa thanh toán và khởi kiện yêu cầu anh X trả số tiền vốn 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng) là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, buộc anh Phạm Hoàng X phải có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Hoàng T số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Anh Nguyễn Hoàng T được nhận lại số tiền 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010785 ngày 22/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

Anh Phạm Hoàng X phải nộp số tiền 20.400.000đ (Hai mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005;

- Điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015;

- Khoản 6 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các điều 2, 6, 7, 9 và 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Xử vắng mặt anh Phạm Hoàng X.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng T.

Buộc anh Phạm Hoàng X phải có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Hoàng T số tiền 410.000.000đ (Bốn trăm mười triệu đồng).

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Hoàng T được nhận lại số tiền 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010785 ngày 22/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

Anh Phạm Hoàng X phải nộp số tiền 20.400.000đ (Hai mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Hoàng T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Hoàng X được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND.AG;*
- *VKSND.TPLX;*
- *THA TPLX;*
- *Đương sự "Để thi hành";*
- *Lưu hồ sơ ./..*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Minh Châu